Họ và tên: _____ Lớp: _____

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II

Năm học: 2025 – 2026

A. HỆ THỐNG KIẾN THỨC

I. TẬP TÍNH Ở ĐỘNG VẬT

- **Khái niệm:** Tập tính là _____ứng của động vật trả lời _____ của môi trường.
- **Phân loại:** 2 loại (tập tính _____và tập tính _____)
- Một số tập tính ở động vật: _____
- Ứng dụng tập tính: _____

II. SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở SINH VẬT

1. Khái niệm cơ bản

- _____: Là quá trình tăng kích thước, khối lượng và số lượng tế bào.
- _____: Là quá trình hoàn thiện cấu trúc và chức năng của cơ thể.
- **Mối quan hệ**: Sinh trưởng và phát triển là hai quá trình diễn ra đồng thời, đan xen, thúc đẩy nhau. Sinh trưởng là _____ của phát triển và phát triển _____sinh trưởng.

2. Sinh trưởng và phát triển ở thực vật

a. Đặc điểm sinh trưởng

- Diễn ra _____ở thực vật (sinh trưởng liên tục)
- Chủ yếu xảy ra ở các _____:
  - _____: giúp cây tăng chiều cao
  - _____: giúp cây tăng chiều ngang (tạo vòng gỗ năm)
  - _____: giúp cây tăng chiều dài thân (chiều dài lóng)

b. Các giai đoạn phát triển

- Giai đoạn sinh trưởng _____: phát triển rễ, thân, lá
- Giai đoạn sinh trưởng _____: phát triển hoa, quả, hạt

c. Các yếu tố ảnh hưởng

- **Yếu tố bên trong**:
  - Các hormone thực vật:
    - _____: kích thích kéo dài tế bào, kích thích ra rễ phụ khi giâm cành
    - _____: thúc đẩy quá trình chín quả
- **Yếu tố bên ngoài**:
  - _____: cần cho quang hợp, ảnh hưởng đến hướng sinh trưởng
  - _____: ảnh hưởng đến tốc độ phân chia tế bào và các phản ứng sinh hóa.
  - _____: cần cho các quá trình trao đổi chất
  - _____: cung cấp nguyên liệu cho sinh trưởng

3. Sinh trưởng và phát triển ở động vật

a. Các giai đoạn phát triển chính

- **Giai đoạn** _____: Từ hợp tử đến khi cơ thể hình thành đầy đủ các cơ quan.

LIVEWORKSHEETS

- **Giai đoạn** _____: Từ khi sinh ra/nở ra đến khi chết, gồm:
    - Giai đoạn trưởng thành về sinh dục
    - Giai đoạn già và chết

b. Đặc điểm phát triển

- Đa số động vật _____: phát triển qua phôi thai
- Nhiều loài động vật _____: phát triển qua biến thái
    - Biến thái _____: trứng → ấu trùng → nhộng → trưởng thành (ví dụ: bướm, ruồi)
    - Biến thái _____: trứng → ấu trùng → trưởng thành (ví dụ: châu chấu)

c. Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển

- **Yếu tố bên trong**: _____
- **Yếu tố bên ngoài**: _____

III. SINH SẢN Ở SINH VẬT

1. Khái niệm

- **Sinh sản**: Là quá trình sinh vật tạo ra _____, duy trì _____.

2. Các hình thức sinh sản

a. Sinh sản vô tính

- **Đặc điểm**:
    - Chỉ có ___ cá thể tham gia
    - Không có sự kết hợp _____
    - Con cái có đặc điểm di truyền _____ con mẹ
- **Các hình thức sinh sản vô tính**:
    - Ở vi sinh vật: phân đôi (vi khuẩn), nảy chồi (nấm men)
    - Ở động vật: _____ (thủy tức), _____ (ong, rồng komodo), _____ (sao biển).
    - Ở thực vật:

      Sinh sản _____
        - Tự nhiên: thân rễ (gừng, nghệ), thân bò (dâu tây), củ (khoai lang)
        - Nhân tạo: giâm cành, chiết cành, nuôi cấy mô.

      Sinh sản _____ (rêu, dương xỉ)
- **Ưu điểm**:
    - Tốc độ: _____
    - Duy trì được các _____ của cơ thể mẹ.
    - Không cần tìm bạn tình
- **Nhược điểm**:
    - Các cá thể con _____ về mặt di truyền
    - Khó thích nghi khi môi trường _____
    - Không tạo ra đa dạng di truyền

b. Sinh sản hữu tính

- **Đặc điểm**:
    - Có sự kết hợp của _____

LIVEWORKSHEETS

- Con cái có kiểu gen _____ bố mẹ do có sự tái tổ hợp gen

- **Sinh sản hữu tính ở thực vật có hoa**:
  - Cấu tạo hoa:
    - Bộ phận sinh sản _____: Nhị (gồm chỉ nhị và bao phấn chứa hạt phấn)
    - Bộ phận sinh sản _____: Nhụy (gồm đầu nhụy, vòi nhụy, bầu nhụy chứa noãn)
  - Thụ phấn: Hạt phấn từ bao phấn đến đầu nhụy
  - Thụ tinh: _____ kết hợp với _____ tạo thành hợp tử.
- **Sinh sản hữu tính ở động vật**:
  - Thụ tinh ngoài: Trứng và tinh trùng kết hợp _____ cơ thể cái (ví dụ: cá, ếch)
  - Thụ tinh trong: Trứng và tinh trùng kết hợp _____ cơ thể cái (ví dụ: chim, thú)
- **Ưu điểm**:
  - Tạo ra _____ di truyền
  - Tăng khả năng _____ với môi trường thay đổi
  - Tăng _____ với bệnh tật
- **Nhược điểm**:
  - Phức tạp, tốn thời gian và năng lượng
  - Cần tìm bạn tình
  - Có thể mất đi những _____ của bố mẹ

3. So sánh phát triển phôi ở động vật đẻ trứng và đẻ con

Đặc điểm	Động vật đẻ trứng	Động vật đẻ con
Nguồn dinh dưỡng		
Sự bảo vệ phôi		
Thời gian phát triển		
Số lượng con		
Tỷ lệ sống sót		
Ví dụ		

LIVEWORKSHEETS